

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1313**/QĐ-UBND

Quận 4, ngày 24 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 và 10, Quận 4 (liên quan đến dự án Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái trên địa bàn Quận 4)
(Phần Quy hoạch sử dụng đất – Kiến trúc – Giao thông)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;



Căn cứ Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 của UBND Thành phố về sửa đổi một số điều của Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của UBND Thành phố về việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 08 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị chung Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 05 năm 2021 Ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng về Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 21/02/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 và 10, Quận 4;

Căn cứ Quyết định số 4708/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt điều chỉnh cục bộ 02 đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Phường 1, Quận 4 và Khu dân cư liên Phường 2-10, Quận 4 (liên quan ranh quy hoạch tuyến cầu đường Nguyễn Khoái);

Căn cứ Công văn số 3425/SQHKT-QHKV1 ngày 30 tháng 09 năm 2020 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc về việc xác định ranh quy hoạch lộ giới tuyến đường Bến Vân Đồn, quận 4;

Căn cứ Công văn số 4085/UBND-ĐT ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc xác định ranh quy hoạch lộ giới tuyến đường Bến Vân Đồn, Quận 4;

Căn cứ Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trừ Thành phố Thủ Đức) để phục vụ dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND-NC ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về phân công công tác của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Quận 4;

Căn cứ Thông báo số 480/TB-VP ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về truyền đạt kết luận chấp thuận chủ trương về điều chỉnh cục bộ các Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 liên quan Dự án Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái (trên địa bàn Quận 1, 4, 7) (tại vị trí nút giao, các lối cầu nhánh, đường trên cao,...);

Căn cứ Công văn số 948/STC-ĐT ngày 22 tháng 2 năm 2024 của Sở Tài chính về nguồn kinh phí thực hiện công tác lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành trên địa bàn Thành phố năm 2024;

Căn cứ Công văn số 1112/UBND-ĐT ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc giao nhiệm vụ thực hiện công tác điều chỉnh cục bộ các đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đối với dự án cầu đường Nguyễn Khoái trên địa bàn Quận 4;

Căn cứ Công văn số 2624/UBND-ĐT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận 4 về việc lấy ý kiến thỏa thuận liên quan đến ranh điều chỉnh quy hoạch lộ giới đường Tôn Thất Thuyết và mép bờ cao Kênh Tẻ, Quận 4;

Căn cứ Tờ trình số 2179a/TTr-SQHKT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Sở Giao thông vận tải và Công văn số 13291/SGTVT-XD ngày 09 tháng 11 năm 2020 về trình duyệt điều chỉnh cục bộ 02 đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu dân cư phường 1, quận 4 và Khu dân cư liên phường 2-10, quận 4 (trong đó liên quan ranh quy hoạch tuyến cầu đường Nguyễn Khoái);

Căn cứ Công văn số 63/UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Phường 2 và Công văn số 48/UBND ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Phường 3 về tổng hợp ý kiến tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư đối với việc thực hiện điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu dân cư Phường 1, Quận 4 và Khu dân cư liên Phường 2-10, Quận 4 liên quan ranh quy hoạch tuyến cầu đường Nguyễn Khoái, Quận 4;

Căn cứ Công văn số 5371/BQLDAGT-DB4 ngày 05 tháng 08 năm 2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông về việc hỗ trợ cập nhật phương án thiết kế dự án Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái (quận 1, quận 4 và quận 7) lên các đồ án quy hoạch liên quan trên địa bàn;

Căn cứ Biên bản họp ngày 29 tháng 7 năm 2024 và ngày 09 tháng 8 năm 2024 của các cơ quan, đơn vị thuộc quận liên quan đến ý kiến thẩm định nội dung điều chỉnh cục bộ 02 đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Phường 1, Quận 4 và Khu dân cư liên Phường 2 – 10, Quận 4 (liên quan đến dự án cầu đường Nguyễn Khoái trên địa bàn Quận 4);

Căn cứ Thông báo số 4299/TB-SQHKT ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc về nội dung kết luận tại cuộc họp về điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Phường 1 và Phường 2-10, Quận 4 (liên quan đến dự án Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái trên địa bàn Quận 4);

Xét báo cáo, đề xuất của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quận 4 tại Tờ trình số 752/TTr-QLDA ngày 23/9/2024 và Phòng Quản lý đô thị Quận 4 tại Tờ trình số 2654/TTr-QLĐT ngày 23/9/2024 về trình phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10, Quận 4 (liên quan đến dự án Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái trên địa bàn Quận 4).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 và 10, Quận 4 (liên quan đến dự án Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái trên địa bàn Quận 4) với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, quy mô và phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

- Phạm vi nghiên cứu điều chỉnh cục bộ quy hoạch: Thuộc Phường 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vị trí và giới hạn điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

+ Phía Đông: Giáp đường Đoàn Văn Bơ và Tôn Đản;

+ Phía Tây: Giáp đường Nguyễn Khoái;

+ Phía Nam: Giáp Kênh Tè;

+ Phía Bắc: Giáp Kênh Bến Nghé;

- Quy mô khu vực lập quy hoạch: 11,25 ha.

2. Cơ quan tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quận 4.

3. Đơn vị tư vấn lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc).

4. Hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Căn cứ Điều 37 Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

Các bản vẽ thể hiện các nội dung gồm: vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô khu vực điều chỉnh cục bộ; nội dung điều chỉnh cục bộ; xác định các chỉ tiêu quy hoạch đạt được sau khi điều chỉnh quy hoạch, có so sánh với các chỉ tiêu quy hoạch đã được phê duyệt.

Điều 2. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

1. Quy hoạch sử dụng đất:

1.1. Cơ cấu sử dụng đất và chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị theo Quyết định phê duyệt số 883/QĐ-UBND ngày 21/02/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10, Quận 4:

STT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH
			HA
1	Đất nhóm nhà ở hiện hữu		4,73
	<i>Nhóm nhà ở hiện hữu</i>	I.NNO-4	1,26
	<i>Nhóm nhà ở hiện hữu</i>	I.NNO-5	3,47
2	Đất giáo dục		0,98
	<i>Trường mầm non quy hoạch</i>	I.GD-5	0,13
	<i>Trường mầm non quy hoạch</i>	I.GD-6	0,36
	<i>Trường Trung học phổ thông quy hoạch</i>		0,47
	<i>Trường học hiện hữu khác</i>		0,02
3	Đất thương mại - dịch vụ		1,24
	<i>Công trình thương mại dịch vụ</i>	I.CC-17	0,97
	<i>Công trình thương mại dịch vụ</i>	I.CC-18	0,27
4	Đất cây xanh cảnh quan dọc bờ kênh		0,27
	<i>Cây xanh cảnh quan</i>	I.CX-1	0,06
	<i>Cây xanh cảnh quan</i>	I.CX-3	0,21
5	Đất giao thông		2,35
6	Sông rạch		1,68
TỔNG CỘNG			11,25

1.2. Cơ cấu sử dụng đất và chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị sau khi điều chỉnh cục bộ:

STT	CHỨC NĂNG	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH
			HA
1	Đất nhóm nhà ở hiện trạng		4,82
	<i>Nhóm nhà ở hiện hữu</i>	I.NNO-4	1,26
	<i>Nhóm nhà ở hiện hữu</i>	I.NNO-5	3,56
2	Đất giáo dục		0,98
	<i>Trường mầm non quy hoạch</i>	I.GD-5	0,13
	<i>Trường mầm non quy hoạch</i>	I.GD-6	0,36
	<i>Trường Trung học phổ thông quy hoạch</i>		0,47
	<i>Trường học hiện hữu khác</i>		0,02
3	Đất khu dịch vụ		1,26
	<i>Công trình thương mại dịch vụ</i>	I.CC-17	0,99
	<i>Công trình thương mại dịch vụ</i>	I.CC-18	0,27
4	Đất cây xanh sử dụng công cộng		0,01
	<i>Công viên cây xanh quy hoạch</i>	I.CX-1	-
	<i>Công viên cây xanh quy hoạch</i>	I.CX-3	0,01

5	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	I.HT	0,01
6	Đất giao thông		2,53
7	Sông rạch		1,64
TỔNG CỘNG			11,25

1.3. Cơ cấu sử dụng đất và chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị toàn đồ án sau khi điều chỉnh cục bộ:

STT	CHỨC NĂNG	QUY HOẠCH PHÂN KHU VÀ ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ ĐƯỢC DUYỆT			ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ ĐỀ XUẤT		
		DIỆN TÍCH	TỶ LỆ	CHỈ TIÊU	DIỆN TÍCH	TỶ LỆ	CHỈ TIÊU
		HA	%	M2/NGƯỜI	HA	%	M2/NGƯỜI
I	Đất đơn vị ở	115,33	74,89	10,50	115,25	74,84	10,50
1	Đất nhóm nhà ở	64,03	41,58	5,82	64,12	41,64	5,83
	Đất nhà ở hiện hữu chỉnh trang	41,85			41,94		
	Đất nhà ở xây dựng mới	16,66			16,66		
	Đất khu hỗn hợp ở và công trình công cộng	5,52			5,52		
2	Đất công trình dịch vụ cấp đơn vị ở	14,52	9,43	1,32	14,07	9,14	1,28
	Đất giáo dục	7,43			6,96		
	Đất công trình công cộng	6,70			6,72		
	Đất y tế	0,39			0,39		
3	Đất cây xanh (*)	4,88	3,17	0,44	4,62	3,00	0,42
	Đất cây xanh công viên - TDTT	1,91			1,91		
	Đất cây xanh cảnh quan dọc bờ kênh	2,97			2,71		
4	Đất giao thông đối nội	31,90	20,71	2,90	32,44	21,06	2,95
	Đất giao thông đối nội	31,90			32,44		

II	Đất ngoài đơn vị ở	38,67		3,52	38,75		3,52
1	Đất công trình cấp quận	0,64			0,64		
2	Đất trường trung học phổ thông	-			0,47		
3	Đất công viên cây xanh cấp quận	17,69		1,61	17,69		1,61
4	Đất tôn giáo	1,94			1,94		
5	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	-			0,01		
6	Đất giao thông đối ngoại	9,15		0,83	8,79		0,80
7	Mặt nước	9,25		0,84	9,21		0,84
TỔNG CỘNG		154,00	100,00		154,00	100,00	

(*) Trước DCCB, Chi tiêu cây xanh nếu tính cây xanh công viên Khánh Hội và diện tích kênh rạch là 2,89 m²/người

Sau khi DCCB, Chi tiêu cây xanh nếu tính cây xanh công viên Khánh Hội và diện tích kênh rạch là 2,87 m²/người

2. Quy hoạch giao thông:

Điều chỉnh tim, hướng tuyến cầu và đường Nguyễn Khoái để đảm bảo tính khả thi triển khai dự án và phù hợp với thực tế quản lý xây dựng của địa phương; điều chỉnh lộ giới đường Nguyễn Khoái theo 3 đoạn: 30m - 26,5m - 30m và lộ giới cầu Nguyễn Khoái 16m; bố trí đường nhánh kết nối với đường Tôn Thất Thuyết và đường Võ Văn Kiệt.

Điều chỉnh bán kính cong, vạt góc phù hợp với Quy chuẩn, Tiêu chuẩn xây dựng hiện hành và không ảnh hưởng đến các công trình hiện hữu thuộc các dự án đầu tư đã được triển khai tại khu vực.

Vị trí, mặt bằng, mặt cắt cụ thể được xác định theo Bản đồ quy hoạch hệ thống công trình giao thông và chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng.

Điều 3. Quyết định này đính kèm bản vẽ điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu dân cư phường 1, quận 4 và Khu dân cư liên Phường 2-10, Quận 4 liên quan ranh quy hoạch tuyến cầu đường Nguyễn Khoái, Quận 4 nêu tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

- Phòng Quản lý đô thị Quận 4, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quận 4 có trách nhiệm cập nhật và thể hiện trong hồ sơ đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10, Quận 4 những nội dung điều chỉnh cục bộ nêu

trên. Trong quá trình quản lý, tổ chức triển khai thực hiện theo quy hoạch được duyệt các đơn vị liên quan cần kiểm soát, quản lý chặt chẽ để có giải pháp khắc phục những phát sinh (nếu có) do điều chỉnh cục bộ quy hoạch nhằm phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong phạm vi đồ án, đảm bảo việc quản lý, phát triển đô thị phù hợp với nội dung đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 và các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đã được phê duyệt.

- Khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch phân khu này cần bảo đảm đúng theo các quy định về quản lý đất đai, quản lý đầu tư, xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 này được phê duyệt, cơ quan có trách nhiệm công bố công khai quy hoạch đô thị cần phải công bố công khai nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 này theo quy định.

- Công tác cấm mốc giới theo quy hoạch được duyệt cần thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng; Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời của Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 21/02/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư liên Phường 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10, Quận 4.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 4, Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận 4, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 4, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quận 4, Giám đốc Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 4, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10, Quận 4 và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- TT. Quận ủy Quận 4 (để báo cáo);
- Sở QH-KT, Sở Tài chính (báo cáo);
- UBND Quận 4: đ/c CT, PCT đô thị;
- VPUBND: CPVP;
- Lưu: VT, BV – CT (b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thanh Dũng